

Chùa Khánh Sơn - trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ

ISSN: 2734-9195 08:00 22/09/2025

Tuy vậy người dân nơi đây, trong đó có tăng ni, Phật tử chùa Khánh Sơn vẫn một lòng ủng hộ phong trào cách mạng, góp phần giải phóng tỉnh Phú Yên (cũ) vào ngày 01/04/1975, tiến tới giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Tác giả: **Nhà sử học Phan Ngọc Dũng (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Cách đây tròn 80 năm, vào sáng mùng 2 tháng 9 năm 1945 tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Từ áng văn lập quốc thiêng liêng ấy, cả dân tộc đã cùng nhau đi qua 80 năm, giữ vững độc lập, thống nhất non sông, không ngừng đổi mới để hiện thực hóa khát vọng hùng cường. Nhưng để có được Ngày Độc lập ấy, dân tộc Việt Nam đã trải qua một hành trình đầy gian truân và kỳ vĩ và trải qua hai cuộc kháng chiến thành công và một quá trình chuyển mình thay đổi mạnh mẽ mới thì đất nước mới có được như ngày hôm nay. Đóng góp cho sự thành công này chắc chắn phải kể đến sự lãnh đạo của Đảng và Nhà Nước, sự kiên trì đoàn kết đấu tranh của toàn dân, toàn quân, của các thành phần xã hội, đoàn thể và tôn giáo trong đó có Phật Giáo.

Như chúng ta đã biết Phật giáo là một tôn giáo lớn có lịch sử lâu đời gắn bó lâu dài với lịch sử dân tộc ta và có ảnh hưởng sâu rộng đối với đời sống của Nhân dân. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống Mỹ cứu nước. Phật giáo Việt Nam luôn nêu cao ngọn cờ yêu nước, kề vai sát cánh cùng Nhân dân trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, đóng góp thiết thực vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước.



Chùa Khánh Sơn (ảnh: Inernet)

Thực tế cho thấy, hơn 1000 năm nay Phật giáo Việt Nam luôn đồng hành cùng dân tộc. Khi Tổ quốc lâm nguy, nhiều Tăng ni, Phật tử sẵn sàng “**cởi cà sa, khoác chiến bào**” lên đường chống ngoại xâm, bảo vệ đất nước. Bên cạnh đó, trong hai cuộc đấu tranh để giải phóng dân tộc, nhiều ngôi chùa trong tỉnh đã trở thành nơi đùm bọc, nuôi giấu cán bộ hoạt động cách mạng. Những ngôi chùa này trở thành minh chứng cho lịch sử hào hùng của quân và dân ghi dấu ấn sâu sắc thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc. Một trong những ngôi chùa như vậy ở Phú Yên (cũ) trước đây nay là Tỉnh Đắk Lắk chùa Khánh Sơn.

Chùa Khánh Sơn tọa lạc tại khu phố Thanh Đức, xã Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk. Chùa Khánh Sơn nằm phía Nam chân núi Chóp Chài, mặt quay về hướng Nam nhìn ra cánh đồng rộng lớn, thoáng đãng. Thôn Thanh Đức là một trong những địa danh hình thành sớm nhất ở vùng đồng bằng Tuy Hoà khi người Việt tiến vào khai phá và định cư ở Phú Yên vào cuối thế kỷ 16, đầu thế kỷ 17.

Theo các tài liệu ghi chép từ đầu thế kỷ 19 cho biết: Thôn Thanh Đức lúc bấy giờ nằm trong Tổng Trung của huyện Đồng Xuân. Đến năm 1832, đổi thành tổng Hoà Bình của huyện Tuy Hoà. Sau năm 1945, khi khu vực xung quanh Núi Nhạn (phường Tuy Hoà hiện nay) được chọn làm trung tâm hành chính của tỉnh Phú Yên, thôn Thanh Đức thuộc vùng ngoại ô của thị xã Tuy Hoà. Với vị thế địa lý đó, thôn Thanh Đức nói chung và chùa Khánh Sơn nói riêng trở thành địa bàn quan trọng diễn ra nhiều sự kiện lịch sử, nhất là trong 2 cuộc kháng chiến

chống thực dân Pháp và chống Mỹ cứu nước.



Chùa Khánh Sơn (ảnh: Inernet)

Cuối năm 1945, thực hiện nghị quyết của Tỉnh uỷ Phú Yên về công tác phát triển Đảng, dưới sự giúp đỡ của đồng chí Nguyễn Côn, Phủ uỷ Tuy Hoà đã tổ chức lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng gồm 35 đồng chí tại chùa Khánh Sơn. Những đồng chí tham gia đối tượng đều được kết nạp Đảng và trở thành cán bộ nòng cốt của phong trào cách mạng tại địa phương.

Khi thực dân Pháp âm mưu tái chiếm vùng tự do Liên khu 5, thực dân Pháp thường xuyên dùng không quân, hải quân, thả bom, bắn phá khu vực thị xã Tuy Hoà và vùng ngoại vi quanh núi Chóp Chài, chùa Khánh Sơn bị địch bắn cháy, một số pho tượng Phật bằng đồng bị hư hại nay vẫn còn lưu giữ tại chùa.

Trong chiến Chiến dịch Ất-lăng là âm mưu bình định hóa vùng tự do Nam - Ngãi - Bình - Phú theo kế hoạch Nava của thực dân Pháp diễn ra năm 1954 trên địa bàn tỉnh Phú Yên, chùa Khánh Sơn là địa điểm đóng quân của bộ đội chủ lực chống lại trận càn lớn của địch, đánh tan âm mưu chiếm đóng vùng tự do Liên khu 5 của địch, góp phần tạo nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Chính quyền Ngô Đình Diệm Tư ký Nghị định 93/PTT-VP ngày 24/4/1955 chọn Hòa Thịnh hẻo lánh để quản thúc LS Nguyễn Hữu Thọ cùng 5 người trong “đoàn hòa bình” là Nguyễn Tạo, Trần Văn Lang, Từ Bá Đước, Nguyễn Văn Dưỡng và Lâm Thị với mưu đồ giết chết dần mòn “đoàn hòa bình” bởi cuộc sống khắc nghiệt và hiểm họa bệnh tật.

LS Nguyễn Hữu Thọ là nhà trí thức lớn uy tín, tiêu biểu của miền Nam, sớm đi theo cách mạng, tiên phong trong những cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, có bản lĩnh và nhân cách, được nhân dân miền Nam kính phục, khi bị quản thúc và giam cầm ở Phú Yên đến 06 năm thì Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo Trung ương Cục miền Nam, Khu ủy Khu V và Tỉnh ủy Phú Yên giải thoát LS. Nhiệm vụ này được Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên Trần Suyễn giao cho ông Công Minh, Bí thư Huyện ủy Tuy Hòa 2 và Trần Thanh Tâm, trình sát Ban Quân sự tỉnh. Để có sự tin cậy, Trung ương Đảng chuyển vào Phú Yên bức thư của GS Phạm Huy Thông, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, là người bạn chiến đấu với Luật sư trong phong trào hòa bình...



Chùa Khánh Sơn (ảnh: Inernet)

Vào năm 1960 lực lượng đặc công đã chọn Chùa Khánh Sơn địa điểm giấu vũ khí và tập hợp lực lượng lên kế hoạch lần cuối cùng để sau đó đã giải thoát thành công Luật sư Nguyễn Hữu Thọ và tháp tùng ông vào Nam tiếp tục công cuộc hoạt động cách mạng cho đến ngày đất nước thống nhất. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Bộ Chính Trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao phó.

Lịch sử chùa Khánh Sơn có niên đại hơn 200 năm và trải qua rất nhiều đời trụ trì sau đây:

- Tổ kế thừa thuộc phái Lâm Tế đời thứ 37 húy Trần Toàn Đức (1763-1847), hiệu Thiệu Long A Xà Lê Hòa thượng là đệ tử của Hòa thượng Diệu Nghiêm chùa Từ

Quang (Chùa Đá Trắng). Tương truyền ngài là vị thiền sư nổi tiếng, đến xin cất chùa.

- Đến đời thứ 38, Hòa thượng trụ trì tiếp theo húy Chương Thiện hiệu Quảng Hưng A Xà Lê Hòa thượng năm Tự Đức thứ 13 (1861), đã xây chùa lầu bằng ngói âm dương. Quảng Hưng A Xà Lê Hòa thượng (1809 -1881) viên tịch 20 tháng giêng năm Tân Ty, thọ 73 tuổi.

- Đời thứ 39, kế thừa húy Ấn Hậu (pháp danh Tô Ấn Hậu), hiệu Viên Sơn Hòa thượng (1829-) có danh xưng Thủ tọa Viên Sơn từ 1882 đến năm 1884 có cử đồng đệ tử là Viên Tín làm Điển tọa cùng lo việc chùa, có chứng thực của Lý trưởng Đoàn Hữu Hòa. Thời tổ Viên Sơn tự điển có đến 27 mẫu, nhưng về sau bị kẻ gian cướp chùa nên suy dần.

- Đời thứ 40, Tổ Chơn Trinh kế thừa vào thời Khải Định (1916-1925), chùa thu hẹp còn một gian và giảm bớt nhà Đông, nhà Tây. Đến năm 1950, Tổ Chơn Trinh tịch.

- Đời kế thừa Yết ma Hòa thượng Tô Giác Hải có chức phó từ năm 1947 ngày 2 tháng 3 cho việc kế thừa: Trụ trì đệ tử Vũ Kim Bình, Thủ tọa kiêm Giám tự Vũ Kim Thiền.

- Tổ Truyền Diệu trụ trì từ 1950 nhưng đến 1953 thì tản cư và Thủ tọa Võ Kim Thiền lo hương khói. Năm 1957, Tỉnh hội có cử trụ trì về nhưng không lâu cũng lại giao cho Thủ tọa lo chùa.

- Đến đời thứ 41, húy Như Cảnh, xây cất lại chùa và tạo được tự điển cho chùa vào khoảng 12 mẫu địa bộ thôn Phú Vang và Thọ Vực. Năm 1969 xây dựng nhà Đông nhà Tây bằng gạch ngói. Từ năm 1975 đến 1978, chùa được sửa lại chánh điện, xây 107 bậc cấp bằng đá chắc chắn.

Vào năm 1953 chùa bị thiêu hủy vì bom xăng bột lửa giặc Pháp. Ngày hòa bình lập lại, vào năm 1956 chùa dựng lại bằng tranh tre và lưu giữ một pho tượng Phật bằng đồng cao 1 mét bị nóng chảy co quắp lại.

Chùa còn giữ được hai chiếc lư bằng bát thời trung cổ, hình lư giống như nong heo, một bảo chúng cao 4 tấc, 1 gia trì và đại hồng chung cũ đã cháy. Còn chuông mới, đúc năm 1971. Vườn có cây thị trồng từ khi lập chùa cách đây hơn 200 năm (1802). Năm ngôi bảo tháp không có bia ký nằm cách chùa vào khoảng 100 mét về hướng đông, ăn sâu vào thế núi ở một vùng đồi bằng phẳng có nhiều cổ thụ. Tương truyền vị khai sơn có di chúc về những bảo tháp kế truyền theo hướng từ tây xuống đông.

Ở tiền điện có câu đối 2 vế bằng chữ Nôm:

□□□□□□□□

□□□□□□□□

Đại thừa vận tam xa, phổ độ chúng sanh siêu thủy kiếp

Giác Hoàng dương diệu pháp, kim môn tháp tự phục hưng kiên.

Dịch nghĩa:

Tu theo pháp Đại Thừa ba xe cứu giúp mọi người vượt bao kiếp trước (luân hồi) Giác hoàng (Đức Phật Hoàng) phát huy phép mầu, cửa tháp vàng lại hưng thịnh bền vững. Nhà thờ hậu Tổ có câu:

□□□□□□□□

□□□□□□□□

Trụ pháp vương gia tổ tổ tương truyền đăng tục diệm

Trì Như Lai mệnh sư sư tác độ pháp thường xuân

Dịch nghĩa:

Gìn lấy pháp Phật tổ tổ truyền thừa tiếp nối sáng tỏ.

Giữ mệnh Như Lai thầy thầy cứu độ chúng sanh, phép ấy mãi như xuân.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, khu vực xung quanh chân núi Chóp Chài là địa bàn vững chắc về phong trào cách mạng. Khu vực chùa Khánh Sơn là nơi diễn ra nhiều trận chiến đấu ác liệt giữa ta và địch. Đây cũng là địa bàn bị địch đàn áp phong trào cách mạng một cách dữ dội. Tuy vậy người dân nơi đây, trong đó có tăng ni, Phật tử chùa Khánh Sơn vẫn một lòng ủng hộ phong trào cách mạng, góp phần giải phóng tỉnh Phú Yên (cũ) vào ngày 01/04/1975, tiến tới giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Tinh thần “cởi áo cà sa khoác chiến bào của Phật Hoàng Trần Nhân Tông” đã thể hiện rất rõ tinh thần của các phong trào yêu nước của tăng ni Phật tử chùa Khánh Sơn nói riêng và nhân dân đồng bào ở quanh khu vực này nói chung. Trong đánh giá đóng góp của chùa Khánh Sơn trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống Mỹ cứu nước. Lịch sử Đảng bộ xã Bình Kiến biên soạn và xuất bản năm 2000 nhận xét: “Chùa Khánh là cơ sở cách mạng của ta trong suốt hai cuộc chiến tranh cứu nước”.

Tác giả: **Nhà sử học Phan Ngọc Dũng**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Viện Kinh tế, Pháp Luật và Quản lý.

Tài liệu tham khảo:

- 1] Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Yên (1994), Phú Yên kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 -1954, Ban Tuyên giáo tỉnh Phú Yên.
- 2] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên (1996), Lịch sử Phú Yên kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phú Yên.
- 3] Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ xã Bình Kiến (2000), Bình Kiến mảnh đất kiên trung, Phú Yên.
- 4] Nguyễn Đình Chúc (2015), Lịch sử chùa chư tôn trong và ngoài tỉnh, Nxb. Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh.
- 5] Nguyễn Đình Đầu (1997), Nghiên cứu địa bạ triều Nguyễn Phú Yên, Nxb. thành phố Hồ Chí Minh.
- 6] Trần Huyền Ân (2007), Phú Yên thời khẩn hoang, lập làng, Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội.